

Số: 1484/2019/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý 374/2011/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2011 về việc “Tranh chấp quyền sở hữu tài sản”;

Xét thấy: Vào ngày 25 tháng 10 năm 2019, nguyên đơn bà D có ông Ông H là người đại diện theo ủy quyền đã có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện với lý do việc khởi kiện không còn cần thiết. Bị đơn không có đơn yêu cầu phản tố, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có đơn yêu cầu độc lập. Việc rút đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 374/2011/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2011 về việc “Tranh chấp quyền sở hữu tài sản”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà D, sinh năm 1945.

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: 124 đường Đ1, Phường P1, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Hợp đồng ủy quyền hợp pháp hóa lãnh sự ngày 30/8/2011)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư H – Văn phòng luật sư H, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông T, chết ngày 20/11/2014.

Địa chỉ cư trú cuối cùng: 181/7/21 Đường Đ2, Phường P2, quận Q2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông T:

1. Bà N, sinh năm 1955;

2. Ông A, sinh năm 1982;

3. Bà Tr, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: 181/7/21 Đường Đ2, Phường P2, quận Q2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N, ông A, bà Tr: Bà **H**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 39/7 Đường Đ3, Phường P3, quận Q3, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Giấy ủy quyền ngày 08/3/2018 tại Văn phòng Công chứng L)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư **P** – Văn phòng luật sư Đ, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **N**, sinh năm 1955;
2. Ông **A**, sinh năm 1982;
3. Bà **Tr**, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: 181/7/21 Đường Đ2, Phường P2, quận Q2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N, ông A, bà Tr: Bà **H**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 39/7 Đường Đ3, Phường P3, quận Q3, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Giấy ủy quyền ngày 18/4/2015 tại Phòng Công chứng số 6, TP.HCM)

4. Bà **H**, sinh năm 1937.

Địa chỉ : 2436/39 đường Đ4, phường P4, Quận Q3, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà **Th**, sinh năm 1987;
6. Ông **S**, sinh năm 1982;
7. Trẻ **N**, sinh năm 2013.

Người đại diện theo pháp luật là bà Th, sinh năm 1987.

8. Trẻ **T**, sinh năm 2012.

Người đại diện theo pháp luật là ông S, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: 181/7/21 Đường Đ2, Phường P2, quận Q2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thảo, ông Sơn: Bà **H**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 39/7 Đường Đ3, Phường P3, quận Q3, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Giấy ủy quyền ngày 30/5/2018 tại Văn phòng Công chứng L).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Trả lại cho bà D số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 09796 ngày 23/9/2011 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu (T25).

THẨM PHÁN

Bùi Thị Kim Dung